

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11527:2016

Xuất bản lần 1

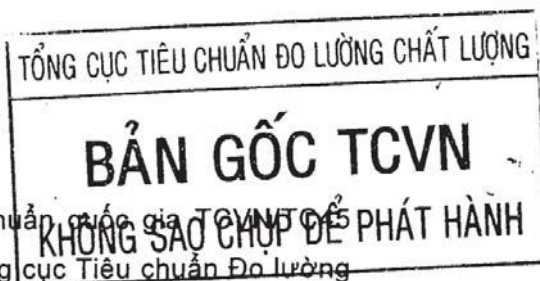
**LATEX CAO SU THIÊN NHIÊN CÔ ĐẶC
CÓ HÀM LƯỢNG PROTEIN THẤP –
YÊU CẦU KỸ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ**

*Deproteinized concentration natural rubber latex –
Specifications and test methods*

HÀ NỘI - 2016

Lời nói đầu

TCVN 11527:2016 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 225
Cao su và sản phẩm cao su biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường
Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.



Lời giới thiệu

Mủ cao su thiên nhiên là một trong những vật liệu có nhiều đặc tính tuyệt vời được lựa chọn cho việc sản xuất các thiết bị y tế chuyên dụng, đồ dùng gia đình và thiết bị trong các ngành công nghiệp. Đặc tính kháng nước, tính cách điện, tính dẻo, tính đàn hồi và thân thiện với môi trường giúp cho sản phẩm từ cây cao su mang lại những lợi ích không nhỏ. Tuy nhiên, một hợp phần tồn tại trong mủ cao su là protein được chứng minh là nguyên nhân chính gây ra các tác động không mong muốn. Sản phẩm cao su thiên nhiên có hàm lượng protein cao có thể sẽ gây dị ứng da khi sử dụng tiếp xúc với con người, ngoài ra khi bảo quản protein bị phân huỷ cũng gây nên mùi khó chịu. Chính vì vậy việc làm giảm protein có trong cao su thiên nhiên mang lại rất nhiều lợi ích. Đối với mủ cao su có hàm lượng protein thấp sẽ làm tăng tính đàn hồi, giảm độ bền ứng suất, cải thiện độ dẻo của vật liệu, thích hợp cho sản xuất các sản phẩm như găng tay, sợi cao su cho giày dép, v.v... Mủ cao su với hàm lượng protein thấp có khả năng phản ứng cao trong các phản ứng biến tính, do hàm lượng protein thấp nên các tác nhân biến tính dễ tương tác với bề mặt hạt cao su hơn. Khi hàm lượng protein giảm, điện trở của vật liệu cao su cũng tăng và khả năng hấp thụ nước giảm mạnh rất thích hợp cho việc sản xuất các sản phẩm cách điện và giảm khả năng bị nấm mốc trong quá trình lưu trữ và sử dụng.

Latex cao su thiên nhiên cô đặc có hàm lượng protein thấp – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử

Deproteinized concentration natural rubber latex – Specifications and test methods

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử đối với latex cao su thiên nhiên cô đặc có hàm lượng protein thấp.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là rất cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 4856 (ISO 127), *Latex cao su thiên nhiên cô đặc – Xác định trị số KOH*

TCVN 4858 (ISO 126) *Latex cao su thiên nhiên cô đặc – Xác định hàm lượng cao su khô.*

TCVN 5598 (ISO 123), *Latex cao su – Lấy mẫu.*

TCVN 6091 (ISO 1656), *Cao su thiên nhiên thô, latex cao su thiên nhiên – Xác định hàm lượng nitơ*

TCVN 6315 (ISO 124), *Latex, cao su – Xác định tổng hàm lượng chất rắn.*

TCVN 6316 (ISO 35), *Latex cao su thiên nhiên cô đặc – Xác định độ ổn định cơ học.*

TCVN 6317 (ISO 706), *Latex cao su – Xác định hàm lượng chất đông kết (chất còn lại trên rây).*

TCVN 6318 (ISO 8053), *Cao su và latex – Xác định hàm lượng đồng – Phương pháp quang phổ.*

TCVN 6319 (ISO 7780), *Cao su và các loại latex cao su – Xác định hàm lượng mangan – Phương pháp quang phổ sử dụng natri periodat.*

TCVN 6320 (ISO 2005), *Latex cao su thiên nhiên cô đặc – Xác định hàm lượng cặn.*

TCVN 6321 (ISO 506), *Latex cao su thiên nhiên cô đặc – Xác định trị số axit béo bay hơi.*